

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST  
Ngày 11-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Anh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đức Nguyên

Ông Nguyễn Hữu Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:**  
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Thị Ng - sinh năm 1989, tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Ch, sinh năm 1956; Con bà: Ngô Thị Kh, sinh năm: 1958; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Có chồng là Đặng Thanh T, sinh năm 1980; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2020, đến ngày 17/12/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam, cho đến ngày 08/01/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/10/2020 Đỗ Thị Ng (SN: 1989, HKTT: xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định) thuê lại kiốt 29 "Thanh Long"- khu du lịch bãi tắm TT Q, huyện G, tỉnh Nam Định của bà Trần Thị T SN: 1969, HKTT: TDP Bình Trung, TT Q, huyện G, tỉnh Nam Định, với giá thuê là 100.000.000 đồng/1 năm để kinh doanh cho thuê phòng nghỉ lưu trú và dịch vụ ăn uống. Lợi dụng việc kinh doanh, Ng nuôi 3 gái mại dâm là Nguyễn Thị Quỳnh A (tức Quỳnh), SN: 1999, HKTT: xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương; Quàng Thị D (tức D) SN: 1998, HKTT: xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Thân Thị H, SN: 1999, HKTT: thôn K, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh để bố trí, sắp xếp bán dâm cho khách có nhu cầu ngay tại các phòng nghỉ của kiốt 29 "Thanh Long" và các kiốt khác quanh bãi tắm Quất Lâm nhằm thu lợi bất chính. Ng là người trực tiếp điều hành, bố trí sắp xếp mua, bán dâm và thỏa thuận 3 gái mại dâm là: mỗi lần bố trí bán dâm tại kiốt 29 "Thanh Long", Ng thu của khách là 200.000 đồng/ 1 lượt bán dâm nhanh, 800.000 đồng/1 lần bán dâm qua đêm và trả cho gái mại dâm là 100.000 đồng /1 lần bán dâm nhanh và 400.000 đồng/1 lần qua đêm, số tiền còn lại Ng chiếm hưởng. Còn bố trí bán dâm tại các kiốt khác, Ng thu của các ki ốt là 110.000 đồng/1lượt đi nhanh, trả cho gái mại dâm 70.000 đồng còn Ng hưởng 40.000 đồng. Hàng ngày Ng ghi chép theo dõi việc bố trí, sắp xếp gái mại dâm bán dâm cho khách vào sổ, đến cuối ngày chốt số lượt bố trí bán dâm và thanh toán tiền với 3 gái mại dâm xong thì Ng hủy tờ giấy ghi chép đi.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/12/2020, Đoàn Xuân Ph (SN: 1986, HKTT: TT Liễu Đề, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định) một mình đến kiốt 29 "Thanh Long" gặp Đỗ Thị Ng đặt vấn đề muốn tìm gái để quan hệ tình dục. Đỗ Thị Ng trả lời: Nhà hàng có nhân viên (gái mại dâm), bé nào cũng ngoan và giá là 200.000 đồng/1 lượt đi nhanh, rồi Ng chỉ tay về phía 2 gái mại dâm Quàng Thị D, Thân Thị H đang ngồi ở bàn bên cạnh nói "nhân viên nhà em đây". Phong chỉ vào phía gái mại dâm Quàng Thị D nói "đi với em này", Ng đồng ý và bảo Quàng Thị D đưa Phong vào phòng nghỉ để quan hệ tình dục. Gái mại dâm Diên đưa Phong vào phòng nghỉ số 3 để quan hệ tình dục. Cùng lúc này có 2 người khách mua dâm là (SN: 1972, HKTT: 44/2 đường Nguyễn Khuyển, phường T, TP N) và Trần Công Th (SN: 1976, HKTT: Khu B, TT L, huyện Y, Nam Định) đến kiốt 29 "Thanh Long" gặp Đỗ Thị Ng đặt vấn đề muốn tìm gái để quan hệ tình dục. Ng giới thiệu là chủ nhà hàng và nói "nhà có nhân viên (gái mại dâm)". Trần Công Th có hỏi "giá cả thế nào" được Ng báo giá mua dâm là 200.000 đồng một lần đi nhanh. Sau khi gái mại dâm Quàng Thị D bán dâm xong ra ngoài bàn uống nước thì Ng tiếp tục bố trí Di bán dâm cho

Nguyễn Văn Th tại phòng nghỉ số 4 và bố trí gái mại dâm Thân Thị H đưa Trần Công Th vào phòng nghỉ số 2 để quan hệ tình dục. Khách mua dâm Đoàn Xuân Ph quan hệ tình dục xong ra ngoài uống nước và đã thanh toán cho Ng số tiền mua dâm là 200.000 đồng. (BL: 95- 105; 111- 120; 133-135; 139- 141)

Khoảng 13 giờ 50 phút, Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Nam Định kiểm tra, bắt quả tang tại phòng nghỉ số 4 gái mại dâm Quàng Thị D và khách mua dâm Nguyễn Văn Th đang quan hệ tình dục, còn tại phòng số 2 thì khách mua dâm Trần Công Th và gái mại dâm Thân Thị H chưa quan hệ tình dục, thời điểm bắt quả tang có mặt Đỗ Thị Ng. (BL: 05-08)

Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định triệu tập, làm việc đối với Đoàn Xuân Ph (SN: 1986, HKTT: TT L, huyện N, tỉnh Nam Định) và gái mại dâm Nguyễn Thị Quỳnh A (SN: 1999, HKTT: thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương). Tại Cơ quan CSĐT lời khai của các đối tượng mua dâm, gái mại dâm phù hợp với nhau, phù hợp lời khai nhận tội của Đỗ Thị Ng và tài liệu điều tra thu thập được. Riêng đối với Nguyễn Thị Quỳnh A, tài liệu điều tra xác định ngày 12/12/2020 Đỗ Thị Ng đã bố trí, sắp xếp Quỳnh A bán dâm cho khách một lần tại kiốt 29 và đã thu tiền, ghi vào sổ theo dõi nhưng không xác định được khách mua dâm là ai, ở đâu. Căn cứ vào quyển sổ ghi chép của Đỗ Thị Ng, gái mại dâm Quàng Thị D và lời khai của các đối tượng xác định từ ngày 09/12/2020 đến ngày 12/12/2020 Đỗ Thị Ng đã bố trí 3 gái mại dâm D, H, Quỳnh A bán dâm tại kiốt 29 tổng cộng 24 lần, số tiền Ng đã thu lợi bất chính được là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). (BL: 80- 88; 124-129)

Trên cơ sở tài liệu điều tra đã thu thập được, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Nam Định đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Thị Ng về tội "Chứa mại dâm" quy định tại khoản 2 Điều 327 BLHS. Tại Cơ quan điều tra Đỗ Thị Ng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên. (BL: 52- 74)

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã thu giữ: Thu tại phòng nghỉ số 3, số 4: 02 bao cao su đã qua sử dụng; Thu trên người Đỗ Thị Ng: 01 điện thoại di động Nokia màn hình đen- trắng đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, 01 quyển sổ ghi chép có kích thước (10x15)cm theo dõi việc bố trí mua bán dâm và số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng); Tạm giữ: 01 hợp đồng thuê kiốt 29 đề ngày 20/10/2020; Thu giữ: 05 bao cao su chưa qua sử dụng và 01 quyển sổ ghi chép các lần bán dâm của gái mại dâm Quàng Thị D.

Cáo trạng số 07/CT-VKSND-P2 ngày 28/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Đỗ Thị Ng về tội: “Chứa mại dâm” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị Ng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Ng từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng theo qui định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Đỗ Thị Ng thuê ki ốt 29 khu du lịch bãi tắm thị trấn Q, huyện G nghỉ lưu trú và dịch vụ ăn uống. Lợi dụng việc kinh doanh Ng đã nuôi gái 03 gái mại dâm là Nguyễn Thị Quỳnh A (sinh năm: 1999, HKTT: xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương); Quảng Thị D (sinh năm: 1998, HKTT: xã P, huyện Đ tỉnh Điện Biên); Thân Thị H (sinh năm: 1999, HKTT: thôn K, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) và tổ chức hoạt động mại dâm ngay tại nhà nghỉ. Khoảng 13h 30 ngày 12/12/2020, khách mua dâm Đoàn Xuân Ph (sinh năm 1986, trú tại thị trấn L, huyện N) đến đặt vấn đề mua dâm, Ng đã bố trí gái bán dâm Quảng Thị D vào phòng nghỉ số 3 của nhà nghỉ bán dâm cho Ph. Cùng lúc này có 2 người khách mua dâm là Nguyễn Văn Th

(sinh năm: 1972, HKTT: 44/2 đường N, phường T, TP N) và Trần Công Th (sinh năm: 1976, HKTT: Khu B, TT Lâm, huyện Y, tỉnh Nam Định) đến kiốt 29 "Thanh Long" gặp Đỗ Thị Ng đặt vấn đề muốn tìm gái để quan hệ tình dục. Ng giới thiệu là chủ nhà hàng, sau khi gái mại dâm Quảng Thị D bán dâm xong ra ngoài bàn uống nước thì Ng tiếp tục bố trí D bán dâm cho Nguyễn Văn Th tại phòng nghỉ số 4 và bố trí gái mại dâm Thân Thị H đưa Trần Công Th vào phòng nghỉ số 2 để quan hệ tình dục, thì bị phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2020 đến ngày 12/12/2020, Ng đã bố trí sắp xếp cho ba gái bán dâm Quảng Thị D, Thân Thị H và Nguyễn Thị Quỳnh A bán dâm tại kiốt 29 khu du lịch bãi tắm Quất Lâm là 24 lượt bán dâm nhanh, thu lợi bất chính 3.500.000 đồng. Hành vi của Đỗ Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Thị Ng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai. HĐXX, áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa mới và là môi trường lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và các căn bệnh xã hội khác. Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chứa mại dâm nhằm mục đích kiếm tiền nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 2.700.000 đồng, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã nộp vào Kho bạc nhà nước tỉnh Nam Định. Đây là số tiền không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đối trừ thi hành án; Đối với chiếc điện thoại di động Nokia bị cáo khai dùng vào việc giao dịch chứa mại dâm nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 không liên quan đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo; Toàn bộ bao cao su thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng là tiền bị cáo Đỗ Thị Ng thừa nhận do hoạt động chứa mại dâm mà có nên truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Đối với hành vi điều hành, bố trí ba gái mại dâm Nguyễn Thị Quỳnh A, Quàng Thị D, Thân Thị H đi bán dâm tại các kiốt khác quanh khu vực bãi tắm Quất Lâm của Ng. Quá trình điều tra, Đỗ Thị Ng và 3 gái mại dâm không xác định được các kiốt mà Ng đã bố trí, sắp xếp bán dâm; sổ sách thu giữ không có thông tin về các kiốt. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Thị Ng về hành vi môi giới mại dâm; Đối với các đối tượng mua dâm, bán dâm là Nguyễn Thị Quỳnh A, Quàng Thị D, Thân Thị H, Đoàn Xuân Ph, Trần Công Th, Nguyễn Văn Th xét thấy hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm nên Phòng CSHS Công an tỉnh Nam Định đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Ng phạm tội “Chứa mại dâm”.

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 327; điểm n, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Ng 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo Đỗ Thị Ng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 12/12/2020 đến ngày 08/01/2021.

Phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Ng 10.000.000 đồng (Mười triệu) sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015 sửa đổi năm 2017

Trả lại cho Đỗ Thị Ng số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn) và 01 điện thoại Iphone 6 nhưng tạm giữ để đối trừ nghĩa vụ thi hành án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ.

Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng và 05 chiếc bao cao su chưa qua sử dụng.

Truy thu của Đỗ Thị Ng số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn) để nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 27/20 ngày 05/02/2021 giữa Phòng PC 02 - Công an tỉnh Nam Định và Cục thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Đỗ Thị Ng phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Đỗ Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND và VKSND cấp cao;
- VKSND và Công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
**(đã ký)**

**Mai Anh Tuấn**